

Bản án số: 29/2019/HSPT
Ngày 01-03-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

- **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Bích Đào

- **Các Thẩm phán:** Bà Trương Thị Lệ Thu, ông Bùi Đình Thông

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Hải Thuần - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Quỳnh Lê - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 03 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh xét xử phúc thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 158/2018/TLPT-HS ngày 27 tháng 12 năm 2018 đối với bị cáo V Tá D1 và đồng phạm do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 30/2018/HS-ST ngày 22/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Hà Tĩnh.

- **Bị cáo kháng cáo:**

1. Võ Tá D1, sinh ngày 11/6/1993; trú tại: Thôn N, xã N, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: V Tá Đ, sinh năm 1964 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1964; vợ: Lê Thị H, sinh năm 1993; con: chưa có; tiền án, tiền sự: Không; *Biện pháp ngăn chặn*: Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 07/9/2018 đến ngày 10/9/2018 thì được thay thế biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. (Có mặt tại phiên tòa).

2. Nguyễn Văn S, sinh ngày: 16/7/1988 tại xã S, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh; nơi cư trú: Thôn Đ, xã S, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh; trình độ học vấn: 09/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1955 và bà Hoàng Thị H, sinh năm 1959; có vợ: Thái Thị O, sinh năm 1995 và 02 con; tiền án: Có 01 tiền án (*Tại bản án hình sự sơ thẩm số 33/2016/HSST, ngày 29/11/2016 của Tòa án nhân dân huyện T xử phạt bị cáo 04 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 tháng, phạt bổ sung 3.000.000 đồng về tội “Đánh bạc”*); tiền sự: Không; *Biện pháp ngăn chặn*: Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 07/9/2018 đến ngày 10/9/2018 thì được thay thế biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. (Có mặt tại phiên tòa).

3. D Kim X, sinh ngày 01/12/1978 tại xã N, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh; nơi cư trú: Thôn Trường N, xã N, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh; trình độ học vấn: 9/12; nghề nghiệp: Làm ruộng; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông D Kim S (*đã chết*) và bà Hoàng Thị T, sinh năm 1943; có vợ: Nguyễn Thị T, sinh năm 1983 và 03 con; tiền án: Không; tiền sự: Có 01 tiền sự (*Ngày 18/10/2017 bị Công an huyện T ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 1.500.000đ về hành vi “Đánh bạc”*); *Biện pháp ngăn chặn*: Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 07/9/2018 đến ngày 10/9/2018 thì được thay thế biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. (*Có mặt tại phiên tòa*).

4. Võ Tá D2, sinh ngày 04/01/1988; tại xã N, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh; nơi cư trú: Thôn N, xã N, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh; giới tính: Nam; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông V Tá Đ, sinh năm 1964 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1964; có vợ: Nguyễn Thị C, sinh năm 1991 và 02 con; tiền án: Không; tiền sự: Có 01 tiền sự (*Ngày 18/10/2017 bị Công an huyện T ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 1.500.000đ về hành vi “Đánh bạc”*); *Biện pháp ngăn chặn*: Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 07/9/2018 đến ngày 10/9/2018 thì được thay thế biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. (*Có mặt tại phiên tòa*).

Vụ án còn có bị cáo Bùi Ngọc D, Thân Văn H, Nguyễn X N nhưng không có kháng cáo, không bị kháng nghị nên Tòa án không triệu tập tham gia phiên tòa phúc thẩm.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào trưa ngày 07/9/2018, anh Lê Đình V đã gọi điện mời một số người bạn gồm Võ Tá D1, Dương Kim X, Nguyễn Văn S, Bùi Ngọc D, Lê Đình G và Thân Văn H đến uống rượu tại nhà mình ở thôn Trường N, xã N, huyện T. Đến khoảng 13 giờ cùng ngày, thì Võ Tá D1 nảy sinh ý định đánh bạc nên đã nói to cho mọi người có mặt tại nhà anh V cùng nghe là “*Dậy ta làm tý buổi trưa đi*”. Tiếp đó, D đi xuống phòng bếp nhà anh V lấy 01 chiếc kéo để ở giá đựng bát rồi đi ra sân lấy 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long cắt 04 quân vị hình tròn có đường kính khoảng 01cm với mục đích để làm công cụ đánh bạc bằng hình thức đánh “*Xóc đĩa*”. Sau khi cắt quân vị xong, D cầm 04 quân vị đi vào phòng khách, lúc này Dương Kim X thấy vậy nên đã đi vào phòng bếp lấy 01 chiếc bát và 01 chiếc đĩa sứ màu trắng đưa lên phòng khách với mục đích để làm công cụ đánh bạc. Khi D và X ngồi xuống nền phòng khách nhà anh V, thì H và D cũng ngồi xuống để đánh bạc. Tại đây, D nói “*Để tao cầm cái*” đồng thời quy định mỗi ván đặt cược từ 50.000 đồng đến 200.000 đồng. Sau đó cả 04 đối tượng tiến hành đánh bạc bằng hình thức đánh “*Xóc đĩa*”, thắng thua bằng tiền Việt Nam đồng và D là người cầm cái, hình thức và cách thức đánh cụ thể như sau. Các đối tượng sử dụng một bát sứ, một đĩa sứ, 04 quân vị hình tròn đường kính khoảng 01cm được cắt ra từ vỏ bao thuốc lá có hai mặt màu khác nhau làm công cụ đánh bạc và do D làm chủ cái. Mỗi ván đánh bạc D bỏ 4 quân vị vào trong đĩa, úp bát lại rồi cầm lên xóc nhiều lần dưới sự giám sát

của những người tham gia đánh bạc. Sau mỗi lần xóc D đặt bát xuống chiếu bạc. Lúc này, những người chơi đặt tiền vào cửa chẵn hoặc cửa lẻ, mỗi ván từ 50.000 đồng đến 200.000 đồng. Sau khi những người chơi đã đặt tiền xong thì D mở bát cho những người chơi kiểm tra quân vị về số chẵn hay số lẻ, thông qua đó để xác định người thắng và người thua. Nếu trong 04 quân vị có 02 hoặc 04 quân có cùng mặt thì tính số chẵn. Nếu trong 04 quân vị có 01 hoặc 03 quân có cùng mặt thì tính số lẻ. Nếu quân vị về số chẵn thì những người chơi đặt tiền ở cửa chẵn là người thắng, những người chơi đặt tiền ở cửa lẻ là người thua. Nếu quân vị về số lẻ thì những người chơi đặt tiền ở cửa lẻ là người thắng, những người chơi đặt tiền ở cửa chẵn là người thua. Khi đã xác định được những người thắng và thua, chủ cái thanh toán tiền thắng thua như sau. D lấy toàn bộ số tiền của những người thua ở chiếu bạc trả cho những người thắng theo tỷ lệ 1:1. Nếu số tiền của những người thua trả cho những người thắng còn thiếu thì D là chủ cái phải lấy tiền của mình trả đủ cho những người thắng. Nếu số tiền của những người thua trả cho những người thắng còn thừa thì D được lấy số tiền thừa đó và kết thúc một ván đánh bạc. Cả nhóm đánh được một lúc thì có Nguyễn Văn S cùng vào tham gia đánh bạc với D, D, X và H.

Đến khoảng 13 giờ 15 phút cùng ngày, thì Dương Kim X dùng điện thoại của mình gọi điện cho Nguyễn Xuân N rủ N đến nhà anh V để đánh bạc. Sau khi đến nhà anh V và thấy mọi người đang đánh bạc bằng hình thức đánh “Xóc đĩa”, do thấy quân vị nhỏ nên N nói “*Ai cắt quân vị nhỏ thế này?*” rồi đi ra ngoài sân, sử dụng chiếc kéo cùng với vỏ bao thuốc lá Thăng Long có ở bàn cắt thành 04 quân vị khác có đường kính khoảng 02cm. Tiếp đó, N đưa 04 quân vị vào bỏ trên bàn, gần vị trí đánh bạc rồi ngồi xuống tham gia đánh bạc cùng với các đối tượng trên. Đánh được một lúc, thì D vò 04 quân vị đang sử dụng đánh bạc vút đi rồi lấy 04 quân vị do N vừa cắt thay vào tiếp tục đánh bạc bằng hình thức nói trên. Tiếp đến khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày, Võ Tá D2 khi đi qua ngõ nhà anh V nghe có tiếng ồn ào nên đi vào thì thấy trong phòng khách nhà anh V có một số người đang đánh bạc nên D2 vào ngồi tham gia đánh bạc cùng với D, X, D, H, Sỹ và N.

Đến khoảng 15 giờ 40 phút cùng ngày, khi Võ Tá D1, Dương Kim X, Bùi Ngọc D, Thân Văn H, Nguyễn Văn S, Nguyễn Xuân N và Võ Tá D2 đang thực hiện hành vi đánh bạc thì bị Công an huyện T phát hiện, bắt quả tang cùng tang vật. Trong khi tiến hành bắt giữ, lợi dụng sơ hở Nguyễn Xuân N đã bỏ trốn khỏi hiện trường, nhưng sau đó đã đến cơ quan điều tra khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Thu giữ tại chiếu bạc số tiền 5.700.000 đồng và một số vật chứng khác là công cụ phạm tội, điện thoại di động của các bị cáo.

Tại Bản án Hình sự sơ thẩm số 30/2018/HS-ST ngày 22/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Hà Tĩnh đã Quyết định:

Tuyên bố các bị cáo: Võ Tá D1, Nguyễn Văn S, Dương Kim X, Bùi Ngọc D, Thân Văn H, Võ Tá D2 và Nguyễn Xuân N phạm tội “Đánh bạc”.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn S 08 (Tám) tháng tù, thời hạn

chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo thi hành án (nhưng bị cáo được trừ đi thời gian tạm giữ từ ngày 07/9/2018 đến ngày 10/9/2018).

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 BLHS (riêng bị cáo X được áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 BLHS): Xử phạt bị cáo Võ Tá D1 07 tháng tù, các bị cáo Dương Kim X và Võ Tá D2 mỗi bị cáo 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày các bị cáo thi hành án nhưng mỗi bị cáo được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 07/9/2018 đến ngày 10/9/2018.

Án sơ thẩm còn xử phạt các bị cáo Bùi Ngọc D, Nguyễn Xuân N mỗi bị cáo 06 tháng tù cho hưởng án treo; phạt tiền bị cáo Thân Văn H 20.000.000 triệu đồng; tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 29/11/2018, các bị cáo Võ Tá D1, Nguyễn Văn S, Dương Kim X, Võ Tá D2 kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Võ Tá D1, Nguyễn Văn S, Dương Kim X xin rút đơn kháng cáo, bị cáo Võ Tá D2 vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh giữ quyền công tố tại phiên tòa đề nghị đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với các bị cáo Võ Tá D1, Nguyễn Văn S, D Kim X; sau khi phân tích nhân thân, hành vi phạm tội của bị cáo Võ Tá D2, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự không chấp nhận nội dung kháng cáo của bị cáo Võ Tá D2, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác,

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, kiểm sát viên quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình xét xử, các bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại gì thêm về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo kháng cáo cũng không có ý kiến gì, do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Võ Tá D1, Nguyễn Văn S, Dương Kim X xin rút đơn kháng cáo. Việc rút đơn của các bị cáo là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp quy định pháp luật, Hội đồng xét xử đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với các bị cáo Võ Tá D1, Nguyễn Văn S, Dương Kim X.

[3]. Bị cáo Võ Tá D2 hoàn toàn thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với bản án sơ thẩm, các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với thời gian, địa điểm phạm tội. Do đó Tòa án

nhân dân cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội “Đánh bạc” là đúng người, đúng tội, không oan sai.

[4]. Xét nội dung kháng cáo của bị cáo Võ Tá D2, Hội đồng xét xử nhận định như sau: Bị cáo có đầy đủ năng lực hành vi, năng lực pháp luật, không lo tu chí làm ăn, tụ tập đông người tham gia sát phạt lẫn nhau. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây ảnh hưởng đến tình hình trật tự an trên địa bàn.

Võ Tá D2 là người thực hành, đang có tiền sự nhưng không lấy đó làm bài học mà vẫn coi thường pháp luật. Quá trình xét xử cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo: thành khẩn khai báo, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên cần xem xét cho bị cáo: Trong vụ án này bị cáo là người tham gia sau cùng, thời gian tham gia đánh bạc ít hơn các bị cáo khác; tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo xuất trình tình tiết mới: Đơn xác nhận hoàn cảnh gia đình khó khăn, biên lai nộp tiền phạt bổ sung 10.000.000 đồng và 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm chứng tỏ đã ăn năn hối cải; trong vụ án có hai anh em ruột cùng tham gia là Võ Tá D1 và Võ Tá D2, do đó cần chiếu cố giảm nhẹ một phần cho bị cáo.

[4]. Về án phí: Căn cứ vào Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội các bị cáo rút đơn kháng cáo, bị cáo Võ Tá D2 kháng cáo được chấp nhận không phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điều 348, điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự:

Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với các bị cáo Võ Tá D1, Nguyễn Văn S, Dương Kim X, bản án hình sự sơ thẩm số 30/2018/HS-ST ngày 22/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Hà Tĩnh có hiệu lực pháp luật đối với các bị cáo.

Chấp nhận nội dung kháng cáo của bị cáo Võ Tá D2, sửa bản án hình sự sơ thẩm số 30/2018/HS-ST ngày 22/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Hà Tĩnh về phần hình phạt đối với bị cáo Võ Tá D2.

1. Tuyên bố bị cáo Võ Tá D2 phạm tội “Đánh bạc”.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 BLHS xử phạt bị cáo Võ Tá D2 bị cáo **03 (Ba)** tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo thi hành án được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 07/9/2018 đến ngày 10/9/2018.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án các bị cáo Võ Tá D1, Nguyễn Văn S, Dương Kim X, Võ Tá D2 không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Tối cao;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- TAND, VKS, Công an huyện T;
- Sở tư pháp Hà Tĩnh;
- Phòng PV 27 CA tỉnh Hà Tĩnh;
- Chi cục THA huyện T;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Bích Đào